**TLV: VIẾT BÀI VĂN TẢ NGƯỜI (BÀI VIẾT SỐ 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Luyện tập viết được bài văn tả người. Sưu tầm được tranh ảnh, thông tin,… về vịnh Hạ Long và sử dụng tranh ảnh sưu tầm được để giới thiệu vịnh Hạ Long với bạn bè, người thân. Từ đó, góp phần hình thành các phẩm chất và năng lực chung.

- Tích cực làm bài tập (viết được bài văn tả người). Nâng cao kĩ năng viết văn tả người và vận dụng vào thực tiễn. Phát triển năng lực giao tiếp trong việc sử dụng tranh ảnh sưu tầm được để giới thiệu vịnh Hạ Long với bạn bè, người thân.

- Học sinh yêu mến con người, yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước. Có ý thức tự giác làm bài tập, sửa bài. Biết giữ trật tự, lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Ti vi/ máy tính; tranh ảnh SGK phóng to.

- Bài trình chiếu PPT.

**2. Học sinh:**

- Dàn ý đã chuẩn bị ở nhà.

-Giấy kiểm tra.

- tranh, ảnh, thông tin về vịnh Hạ Long

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động Mở đầu (03 phút)** |  |
| **-** GV nói với HS: Đây là bài viết số 2, sau khi các em đã được nhận xét, đánh giá và chỉnh sửa bài viết số 1. Yêu cầu của tiết học có cao hơn, không có tiết lập dàn ý riêng, HS cần lập dàn ý nhanh gọn rồi viết bài. Vì vậy, cần làm việc tập trung để hoàn thành bài viết. | - HS nghe. |
| **2. Hoạt động Luyện tập, thực hành**  ***Hoạt động 1. Xác định yêu cầu của đề bài (02 phút)***  **\* Mục tiêu:** Hiểu và xác định đúng yêu cầu trọng tâm của đề bài.  **\* Cách tiến hành:** | |
| – GV đặt một số câu hỏi để phân tích đề bài:  + Đề bài yêu cầu bài văn thuộc kiểu bài nào?  + Bài văn yêu cầu tả ai?  – GV cùng HS nhận xét. | – HS xác định yêu cầu đề bài bằng cách trả lời một số câu hỏi để phân tích đề bài:  + Đề bài yêu cầu bài văn thuộc kiểu bài *Tả người.*  *+* Bài văn yêu cầu tả *Một người lao động đang làm việc.*  – HS nghe bạn và GV nhận xét. |
| ***Hoạt động 2. Viết bài văn tả một người lao động đang làm việc  (25 phút)*** | |
| – GV mời HS nêu yêu cầu của BT.  – GV đặt câu hỏi gợi ý:  + Bài văn tả người thường gồm mấy phần?  + Nhiệm vụ của mỗi phần là gì?  + Có mấy cách để thực hiện bài văn tả người? Đó là những cách nào?  – GV yêu viết bài vào vở tập làm văn. | – HS xác định yêu cầu BT 1.  – HS đọc lại những ghi chép ở tiết trước, kết hợp quan sát sơ đồ gợi ý.  – HS trả lời một vài câu hỏi gợi ý của GV trước lớp để thực hiện hoạt động:  + Bài văn tả người thường gồm *Ba phần: mở bài, thân bài, kết bài.*  *+* Nhiệm vụ của mỗi phần là:  • *Mở bài: Giới thiệu người định tả;*  • *Thân bài: Miêu tả người được chọn tả;*  • *Kết bài: Bày tỏ tình cảm, cảm xúc với người được tả.*  + Có mấy cách để thực hiện bài văn tả người:  • *Cách 1: Tả một vài đặc điểm nổi bật về ngoại hình* 🡪 *Tả những điểm nổi bật về hoạt động, tính tình của người đó thể hiện qua công việc.*  • *Cách 2: Tả một vài hoạt động tiêu biểu, qua đó làm nổi bật đặc điểm ngoại hình, tính cách.*  – HS thực hiện viết bài vào VBT. |
| ***Hoạt động 3. Đọc lại và hoàn thiện bài đã viết (03 phút)*** | |
| – GV mời HS nêu yêu cầu của BT.  – Yêu cầu HS đọc lại bài viết, chỉnh sửa và hoàn thiện bài viết.  – Mời 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp.  – GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | – HS xác định yêu cầu BT 2.  – HS đọc lại bài viết, chỉnh sửa và hoàn thiện bài viết bằng cách:  + Chỉnh sửa trình tự miêu tả.  + Thêm vào bài văn những từ ngữ gợi tả.  + Thêm vào bài văn những hình ảnh so sánh.  + Thêm vào bài văn những từ ngữ, câu văn thể hiện tình cảm, cảm xúc kính trọng, khâm phục.  + ...  – 1 – 2 HS chia sẻ bài văn trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động. |
| **Ví dụ:**  Cô Hà - giáo viên chủ nhiệm lớp em là cô giáo mà em yêu quý nhất.  Cô năm nay khoảng chừng hai lăm tuổi, với vóc dáng thon gọn, mảnh mai. Nước da cô có màu nâu khỏe mạnh - nét đặc trưng của những cô gái đến từ vùng đất Đắc Lắc. Mái tóc của cô đen bóng, dài đến hết lưng. Được vuốt mái tóc ấy của cô luôn là ao ước của em và các bạn khác. Cô Hà có khuôn mặt trái xoan xinh xắn, đôi mắt nâu to tròn như nai con. Đẹp nhất ở cô là nụ cười tự tin, tỏa nắng.  Những giờ học với cô Hà luôn là giờ học tuyệt vời. Giọng cô đọc thơ, kể chuyện êm ái như tiếng suối. Ánh mắt cô nhìn chúng em âu yếm, đong đầy tình yêu thương. Chẳng ai có thể hư khi được cô thương yêu như thế cả. Không chỉ yêu trò, tận tụy với nghề. Cô Hà còn là một thợ làm bánh siêu giỏi. Cuối tuần, cô sẽ về nhà phụ bố mẹ làm bánh để bán. Em rất ngưỡng mộ sự chăm chỉ và tài giỏi của cô.  Em quý cô Hà lắm. Em ước mơ sau này có thể trở thành một cô giáo tuyệt vời như cô. | |
| **3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (05 phút)** | |
| – GV mời HS xác định yêu cầu của hoạt động 1.  – GV hướng dẫn cách thực hiện hoạt động ở nhà:  + Sưu tầm tranh, ảnh theo đề bài.  + Tìm hiểu thêm một vài thông tin về vịnh Hạ Long (có thể tìm kiếm trên internet).  – GV mời HS xác định yêu cầu của hoạt động 2.  – Mời 1 – 2 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp.  – GV nhận xét, đánh giá hoạt động và tổng kết bài học. | – HS xác định yêu cầu của hoạt động 1: *Sưu tầm tranh ảnh, thông tin về vịnh Hạ Long.*  – HS nghe GV hướng dẫn cách thực hiện hoạt động ở nhà.  – HS xác định yêu cầu của hoạt động 2: *Sử dụng tranh ảnh sưu tầm được để giới thiệu với bạn bè, người thân,... về vịnh Hạ Long.*  – HS sử dụng tranh ảnh, thông tin về vịnh Hạ Long đã sưu tầm ở nhà (theo yêu cầu của GV ở hoạt động 1) hoạt động trong nhóm 4, giới thiệu với bạn trong nhóm về vịnh Hạ Long.  – 1 – 2 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp.  **Ví dụ:**  *Vịnh Hạ Long nằm ở phía Đông Bắc của Việt Nam, thuộc địa phận tỉnh Quảng Ninh. Cách thủ đô Hà Nội khoảng 170 km hoặc 3,5 – 4 tiếng bằng ô tô. Trung tâm thành phố Hạ Long nằm sát biển ở phía bắc của vịnh. Vịnh Hạ Long có tổng diện tích là 1.553 km², bao gồm 1.969 hòn đảo (trong đó 980 hòn đảo đã có tên). Đây là một khu vực đa dạng với cảnh quan thiên nhiên hữu tình và hệ sinh thái phong phú. Vùng lõi của vịnh có diện tích 335 km², quần tụ dày đặc 775 hòn đảo, phần lớn là đảo đá vôi. Vào năm 1994 và 2000, UNESCO đã công nhận Vịnh Hạ Long là Di sản Thiên nhiên Thế giới với giá trị về cảnh quan tự nhiên và địa chất, địa mạo. Đây là một trong những kỳ quan thiên nhiên đẹp nhất trên hành tinh của chúng ta.*  – HS nghe GV nhận xét, đánh giá hoạt động và tổng kết bài học. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**